

Số: 22 /2025/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 18 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 4 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TT HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Vụ pháp chế - Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo tỉnh Hà Nam;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KT, THNV;
- Lưu: VT, KT_(Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Vượng

QUY ĐỊNH

Phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam

(Kèm theo Quyết định số 22 /2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam, bao gồm: quản lý đầu tư xây dựng chợ; quản lý tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ; quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã được phân công, phân cấp quản lý chợ trên địa bàn.

2. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến các hoạt động quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý

1. Việc phân cấp đảm bảo tính thống nhất trong quản lý nhà nước về quản lý chợ; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và các quy định hiện hành.

2. Phân công, phân cấp rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi tổ chức, cá nhân; tăng cường phân cấp, ủy quyền cho cấp dưới những công việc thuộc thẩm quyền của cấp trên để đảm bảo tính hiệu quả của công tác quản lý; phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý chợ

1. Quản lý về đầu tư xây dựng chợ (bao gồm xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp chợ)

2. Tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ

3. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý

Chương II

NỘI DUNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHỢ

Điều 5. Quản lý về đầu tư xây dựng chợ

1. Sở Công Thương

Căn cứ vào Quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh và các quy hoạch, kế hoạch khác có liên quan, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh nhằm: đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp chợ; kêu gọi thu hút đầu tư phát triển hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh; Nội dung kế hoạch phát triển chợ tuân thủ theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ (*sau đây gọi là Nghị định số 60/2024/NĐ-CP*).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Phối hợp Sở Công Thương, các Sở, ngành liên quan xây dựng Kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh. Lập kế hoạch dài hạn, ngắn hạn đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo chợ trên địa bàn quản lý theo Quy hoạch tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn và sự phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn.

b) Căn cứ kế hoạch phát triển chợ của tỉnh, tính cấp thiết và quy định về phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương chủ động cân đối nguồn vốn để đầu tư hoặc hỗ trợ vốn đầu tư phát triển chợ trên địa bàn; việc đầu tư phải phù hợp với các quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Tổ chức, triển khai việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp đối với các chợ sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành. Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân và các thương nhân thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư xây dựng chợ.

d) Thực hiện việc quản lý quy hoạch, đầu tư, chất lượng công trình xây dựng theo quy định pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường và quy định phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quy định này.

Điều 6. Tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ

1. Tổ chức quản lý chợ

Tổ chức quản lý chợ thực hiện theo Điều 8 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ

2. Nội quy chợ

a) Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm xây dựng Nội quy chợ theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP, tổ chức điều hành chợ hoạt động theo Nội quy chợ và xử lý các hành vi vi phạm Nội quy chợ theo thẩm quyền.

Nội quy chợ phải được niêm yết công khai, rõ ràng, ở nơi dễ nhìn, dễ quan sát trong chợ và phải được phổ biến đến thương nhân kinh doanh tại chợ để mọi tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa, cung ứng dịch vụ trong phạm vi chợ biết, thực hiện.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quy định này Nội quy chợ mẫu quy định tại Phụ lục 01 để thống nhất việc xây dựng nội quy chợ và áp dụng cho tất cả các chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

3. Hướng dẫn, quy định về việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ

a) Việc thuê hoặc sử dụng điểm kinh doanh tại chợ được thực hiện thông qua hợp đồng ký giữa thương nhân kinh doanh tại chợ và tổ chức quản lý chợ và thời hạn thuê do các bên tự thỏa thuận trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Giá dịch vụ tại chợ được thực hiện theo Luật giá và quy định pháp luật hiện hành.

b) Trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ trong quản lý điểm kinh doanh tại chợ thực hiện theo khoản 1 Điều 11 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ.

c) Quy định quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam thực hiện theo hướng dẫn ban hành theo Phụ lục 02 kèm theo Quy định này.

4. Trách nhiệm cơ quan quản lý nhà nước về quản lý chợ

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Tổ chức, thực hiện quản lý nhà nước đối với các chợ có quy mô hạng 1, hạng 2 được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn.

- Thực hiện phân công, phân cấp quản lý, giao nhiệm vụ đối với các tổ chức quản lý chợ, cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện thực hiện quản lý, khai thác chợ đảm bảo phát huy hiệu quả các chợ được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Thực hiện quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, về tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ đối với các chợ hạng 1, 2 được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn theo quy định tại Chương II, Chương III Nghị định 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ, Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Đầu tư, Luật Đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Tiếp nhận Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ đối với các chợ hạng 1, hạng 2 đang hoạt động trên địa bàn. Theo dõi, giám sát thực hiện phương án đã thông báo; xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm (*đối với trường hợp vượt thẩm quyền*) khi phát hiện hoạt động coi nói sai thiết kế xây dựng, sử dụng sai mục đích, công năng được duyệt;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát ban hành Kế hoạch xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát; có phương án tổ chức, sắp xếp, hỗ trợ, đưa người kinh doanh, buôn bán tại các điểm kinh doanh tự phát vào kinh doanh ổn định tại các chợ trong Quy hoạch, Kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của các chợ trên địa bàn quản lý theo quy định.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tổ chức, thực hiện quản lý nhà nước đối với chợ có quy mô hạng 3 được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn. Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý chợ hạng 1, hạng 2 trên địa bàn.

- Trên cơ sở Kế hoạch xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm triển khai thực hiện việc chấn chỉnh, xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát, lấn chiếm hàng lang, lề đường, không đảm bảo về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường trên địa bàn do mình quản lý.

- Thực hiện quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, về tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ đối với các chợ hạng 3 đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn quản lý theo quy định tại Chương II, Chương III Nghị định 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ, Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Đầu tư, Luật Đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Tiếp nhận Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ đối với các chợ hạng 3 đang hoạt động trên địa bàn. Theo dõi, giám sát thực hiện phương án đã thông báo; xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm (*đối với trường hợp vượt thẩm quyền*) khi phát hiện hoạt động coi nói sai thiết kế xây dựng, sử dụng sai mục đích, công năng được duyệt;

- Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của các chợ trên địa bàn quản lý theo quy định.

Điều 7. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý

Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý thực hiện theo Chương IV, Nghị định 60/2024/NĐ-CP và hướng dẫn của Bộ Tài Chính.

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ có quy mô hạng 1, hạng 2, hạng 3 trên địa bàn.

b) Tùy theo điều kiện thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện quản lý cho các đối tượng theo quy định Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ.

c) Giao cho cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện có trách nhiệm lập, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt phương án khai thác trong trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện đã giao cho đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân cấp xã nhưng thực tế việc quản lý, sử dụng và khai thác không hiệu quả.

d) Quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ giữa cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

e) Chỉ đạo cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản, cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ thực hiện báo cáo kê khai, cập nhật dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng chợ vào hệ thống Cơ sở dữ liệu về tài sản công theo quy định.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Các nội dung chưa quy định cụ thể trong quy định này thì thực hiện theo Nghị định 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm thực hiện quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các địa phương và các tổ chức cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Công Thương*) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

PHỤ LỤC 01

Nội quy mẫu về chợ áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Nam

(Kèm theo Quyết định số 22 /2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

NỘI QUY CHỢ... (tên chợ)...

Để đảm bảo hoạt động của chợ... (tên chợ)... an toàn - văn minh - hiệu quả, cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân và người đến mua, bán, giao dịch, tham quan, thi hành công vụ tại chợ phải nghiêm chỉnh thực hiện các quy định sau:

Điều 1. Thời gian hoạt động của chợ

1. Chợ mở cửa từ... giờ... phút đến... giờ... phút hàng ngày (ngày lễ, ngày Tết và các ngày nghỉ khác sẽ có thông báo riêng).

2. Mọi người phải thực hiện đúng giờ giấc quy định về mở, đóng cửa chợ hàng ngày. Thời gian hoạt động của từng điểm kinh doanh (gồm quây hàng, sạp hàng, cửa hàng, ki-ốt...) trong phạm vi chợ phải phù hợp với thời gian hoạt động chung của chợ.

3. Ngoài giờ quy định trên, người không có nhiệm vụ, không được vào và ở lại trong chợ. Hộ kinh doanh nào có nhu cầu vào chợ phải được sự đồng ý của người phụ trách đơn vị quản lý chợ và phải có sự giám sát của bảo vệ trong ca trực.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

1. Thương nhân kinh doanh tại chợ được bảo vệ mọi quyền lợi hợp pháp trong lĩnh vực kinh doanh tại chợ; được hướng dẫn, thông tin rõ ràng về chế độ, quy định của Nhà nước về các vấn đề liên quan; được tham gia các tổ chức đoàn thể xã hội do tổ chức quản lý chợ tổ chức; được đề xuất ý kiến với tổ chức quản lý chợ về những biện pháp tổ chức và quản lý chợ; được khiếu nại, tố cáo những tổ chức, cá nhân (kể cả cán bộ, nhân viên tổ chức quản lý chợ) có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Nội quy chợ đến tổ chức quản lý chợ và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Quy định đối với thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định tại chợ:

2.1. Phải ký hợp đồng thuê điểm kinh doanh tại chợ với tổ chức quản lý chợ theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ theo quy định của pháp luật.

2.2. Phải có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cấp và kinh doanh theo đúng nội dung đã ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Đối với mặt hàng, ngành nghề yêu cầu có Giấy phép kinh doanh thì phải có Giấy phép kinh doanh; mặt hàng, ngành nghề kinh doanh có điều kiện phải đảm bảo các điều kiện quy định hoặc phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

2.3. Phải đúng là người có tên trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và hợp đồng thuê điểm kinh doanh; nếu sử dụng lao động giúp việc phải lập danh sách trích ngang đăng ký với tổ chức quản lý chợ.

2.4. Nộp đầy đủ, đúng hạn các loại tiền thuê, sử dụng điểm kinh doanh, các loại thuế, phí cũng như thực hiện các nghĩa vụ khác theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật.

2.5. Khi tạm nghỉ kinh doanh phải thông báo cho tổ chức quản lý chợ và niêm yết thời gian tạm nghỉ tại điểm kinh doanh. Nếu nghỉ kinh doanh từ... ()... ngày trở lên, hoặc chấm dứt kinh doanh phải có đơn gửi tổ chức quản lý chợ và cơ quan thuế ít nhất trước...()... ngày (hay từ ngày.... đến ngày... đầu tháng), đồng thời phải thanh toán các khoản thuế, tiền thuê sử dụng điểm kinh doanh, phí và lệ phí nợ đọng trước khi xác nhận đơn xin nghỉ kinh doanh.

3. Đối với người kinh doanh không thường xuyên vào bán hàng trong chợ phải nộp giá sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo số lượng và loại hàng mang vào chợ và tuân thủ sự sắp xếp của tổ chức quản lý chợ, nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy chợ, không được kinh doanh ở khu vực dành riêng cho người bán hàng cố định; không tự ý vận chuyển - để vật liệu trong chợ, dựng lều quán, che phen, dựng cọc, căng dây bừa bãi... làm ảnh hưởng đến mỹ quan và quy hoạch chung của chợ.

4. Đối với cá nhân hoạt động thương mại độc lập, thường xuyên, không phải đăng ký kinh doanh hoạt động trong phạm vi chợ phải thực hiện các trách nhiệm sau đây:

4.1. Bảo đảm an toàn, đo lường, số lượng, khối lượng, chất lượng, công dụng của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ mà mình bán, cung cấp cho người tiêu dùng;

4.2. Không được bán, cung cấp cho người tiêu dùng các loại sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trái pháp luật, trái với thuần phong mỹ tục và đạo đức xã hội;

4.3. Cung cấp chính xác, đầy đủ thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ mà mình bán, cung cấp cho người tiêu dùng;

4.4. Đổi hàng hóa cho người tiêu dùng hoặc trả lại tiền và nhận lại hàng hóa từ người tiêu dùng trong trường hợp hàng hóa do mình bán, cung cấp không bảo đảm an toàn, đo lường, số lượng, khối lượng, chất lượng, công dụng như thông tin mà mình cung cấp;

4.5. Chấp hành quyết định thu hồi sản phẩm, hàng hóa trong trường hợp sản phẩm, hàng hóa do mình bán, cung cấp thuộc diện phải thu hồi; chịu chi phí để tiêu hủy sản phẩm, hàng hóa trong trường hợp sản phẩm, hàng hóa phải tiêu hủy theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

4.6. Trách nhiệm khác theo quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo nội quy do tổ chức quản lý chợ, trung tâm thương mại ban hành theo quy định của pháp luật.

5. Một số quy định chung đối với thương nhân kinh doanh tại chợ:

5.1. Phải chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước có liên quan đến hoạt động kinh doanh. Không được: nâng giá - ép giá, đầu cơ - lũng đoạn thị trường, buôn lậu, bán phá giá... gây mất ổn định kinh doanh tại chợ và ảnh hưởng đến lợi ích người tiêu dùng...

5.2. Khi có nhu cầu sử dụng điện, nước, dịch vụ thông tin... phải đăng ký và được sự đồng ý của tổ chức quản lý chợ mới được tiến hành lắp đặt, sử dụng, đồng thời phải trả tiền đầy đủ, thực hiện tiết kiệm và đảm bảo an toàn đúng quy định.

5.3. Có quyền và trách nhiệm giám sát việc thu tiền của cán bộ nhân viên tổ chức quản lý chợ, khi giao nộp tiền phải nhận được vé hoặc biên lai thu tiền theo quy định.

5.4. Phải tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, nhân viên tổ chức quản lý chợ, các cơ quan chức năng của Nhà nước đến làm việc, kiểm tra theo đúng thẩm quyền; chuẩn bị để sẵn sàng xuất trình các văn bản, giấy tờ biên lai... liên quan đến đăng ký kinh doanh, thuê, sử dụng điểm kinh doanh, thu nộp thuế, phí, lệ phí... khi có yêu cầu.

5.5. Định kỳ, đột xuất báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh... theo yêu cầu của tổ chức quản lý chợ và/hoặc cơ quan quản lý nhà nước.

Điều 3. Quy định về hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ

1. Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ (kể cả mang vào chợ, sử dụng, cất trữ tại chợ) là hàng hóa, dịch vụ không thuộc danh mục pháp luật cấm kinh doanh và không thuộc các loại sau đây:

1.1. Hàng hóa có chứa chất phóng xạ và thiết bị phát bức xạ i-on hóa

1.2. Các loại vật liệu nổ, các loại chất lỏng dễ gây cháy nổ như xăng dầu (trừ dầu hoả thấp sáng), khí dầu mỏ hóa lỏng (gas), các loại khí nén.

1.3. Các loại thuốc bảo vệ thực vật thuộc danh mục hạn chế kinh doanh

1.4. Các loại hóa chất độc hại thuộc danh mục kinh doanh có điều kiện

2. Không kinh doanh hàng nhái, hàng giả, hàng lậu, hàng gian (hàng trộm cắp), hàng không rõ nguồn gốc, hàng quá hạn sử dụng, hàng không bảo đảm chất lượng (hàng mất phẩm chất, hàng kém chất lượng, nhiễm độc và động, thực vật bị dịch bệnh), hàng gây ô nhiễm môi trường, hàng không đúng quy định về tem, nhãn mác. Thương nhân, người kinh doanh không thường xuyên tại chợ phải chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, nguồn gốc hàng hóa, dịch vụ bán ra. Trường hợp kinh doanh hàng thứ phẩm, kém chất lượng, hàng đã qua sử dụng phải được phép của cơ quan chức năng và phải ghi rõ tình trạng chất lượng trên từng mặt hàng kinh doanh.

3. Hàng hóa kinh doanh tại chợ cần phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp theo ngành hàng, nhóm hàng, theo tính chất và yêu cầu phòng chống hỏa hoạn, thiên tai; không bố trí gần nhau các loại hàng hóa có ảnh hưởng xấu lẫn nhau... bảo đảm mỹ quan và văn minh thương mại theo sự hướng dẫn của tổ chức quản lý chợ.

Điều 4. Quy định về người đến giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ tại chợ

1. Mọi người đến chợ giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ phải chấp hành các quy định của Nội quy chợ và các quy định pháp luật có liên quan.
2. Người đến mua hàng hóa, dịch vụ tại chợ được quyền mua hoặc không mua hàng hóa, dịch vụ; từ chối mọi sự ép buộc dưới bất cứ hình thức nào của người kinh doanh; kiểm tra nhãn hàng, giá cả, chất lượng hàng hóa, cân, đong, đo, đếm các loại hàng hóa định mua hoặc đã mua; yêu cầu người bán cấp hóa đơn hợp pháp và giấy bảo hành nếu thấy cần thiết; góp ý về tác phong, thái độ phục vụ của người bán hàng và các bộ, nhân viên tổ chức quản lý chợ.
3. Người đến chợ để tham quan và/hoặc mua hàng hóa, dịch vụ không phải trả phí vào chợ nhưng phải có nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ tại chợ một cách đầy đủ, đúng thời gian theo thỏa thuận.
4. Cán bộ, nhân viên cơ quan nhà nước vào chợ để thi hành nhiệm vụ phải thông báo, xuất trình giấy tờ liên quan đến việc thi hành nhiệm vụ với tổ chức quản lý chợ.

Điều 5. Quy định đối với cán bộ, nhân viên, tổ chức quản lý chợ

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của đơn vị; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công, có tác phong đúng mực, thái độ hòa nhã, khiêm tốn khi giao tiếp và giải quyết công việc. Hướng dẫn tận tình cho mọi người trong chợ hiểu rõ và chấp hành theo đúng Nội quy chợ và pháp luật của Nhà nước.
2. Có trách nhiệm giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền các kiến nghị của thương nhân, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ; báo cáo kịp thời với Thủ trưởng tổ chức quản lý chợ hoặc người được ủy quyền những vụ có liên quan đến công tác chợ vượt thẩm quyền giải quyết hoặc vụ việc đã giải quyết xong.
- Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm hòa giải tranh chấp giữa người tiêu dùng và người bán hàng trong phạm vi chợ khi được yêu cầu.
3. Thu tiền thuê sử dụng điểm kinh doanh, các loại phí, lệ phí đúng mức quy định và phải sử dụng phiếu thu, vé... theo quy định của Nhà nước.
4. Nghiêm cấm mọi biểu hiện tiêu cực, gian lận, sách nhiễu gây cản trở, khó khăn cho hoạt động kinh doanh và các hoạt động hợp pháp khác tại chợ. Không uống rượu, bia và các chất kích thích khác trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.
5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở thương nhân thực hiện nghiêm Nội quy chợ, các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, thu nộp tiền thuê sử dụng điểm kinh doanh, thuế, các loại phí, lệ phí trong phạm vi chợ; kịp thời phát hiện và ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn... hoạt động, xảy ra trong phạm vi chợ.
6. Nếu công việc cần giải quyết với thương nhân hoặc người đến chợ có tính

chất phức tạp, đòi hỏi nhiều thời gian thì phải mời đương sự vào trụ sở tổ chức quản lý chợ để giải quyết, tránh gây cản trở hoạt động kinh doanh chung của chợ.

7. Đặt và duy trì hoạt động của cân đối chứng, thiết bị đo lường tại chợ để người tiêu dùng tự kiểm tra về số lượng, khối lượng hàng hóa. Cân đối chứng, thiết bị đo lường phải được kiểm định và còn trong thời hạn kiểm định theo quy định của pháp luật về đo lường.

8. Thường xuyên giám sát chất lượng, số lượng của hàng hóa, cân đối chứng, thiết bị đo lường trong khu vực chợ.

9. Thiết lập, niêm yết công khai đường dây nóng để tiếp nhận, giải quyết yêu cầu của người tiêu dùng phù hợp với cấp độ chợ đã được phân loại theo quy định của pháp luật.

10. Định kỳ 06 tháng một lần thông báo, phối hợp với các cơ quan chức năng về thương mại, quản lý thị trường, an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng trong việc kiểm soát chất lượng, số lượng, nguồn gốc, an toàn thực phẩm đối với hàng hóa, dịch vụ trong phạm vi chợ do mình quản lý.

11. Báo cáo cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quy định của pháp luật có liên quan khác.

Điều 6. Quy định về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai

1. Mọi người phải có trách nhiệm và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy (PCCC), phòng chống thiên tai; chấp hành sự phân công, điều động của tổ chức quản lý chợ khi có sự cố xảy ra; nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng hỏa hoạn, thiên tai để xâm phạm tài sản của Nhà nước, của tập thể và của công dân.

2. Nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các chất, vật liệu, dụng cụ dễ cháy nổ trong phạm vi chợ; không được lập bàn thờ, thắp hương (nhang), xông trầm; đốt nến, hóa vàng mã, đốt các loại giấy tờ, chất liệu khác...; không đun nấu (kể cả việc sử dụng bếp gas, bếp điện để đun nấu), xông đốt, sử dụng lửa trần và không sử dụng bàn là ở điểm kinh doanh cũng như trong phạm vi chợ.

3. Khu vực được phép sử dụng bếp đun nấu (như ở nơi bán hàng ăn), sử dụng bàn là (như cửa hàng may mặc, giặt là) trong phạm vi chợ phải bảo đảm tuyệt đối an toàn về PCCC và an toàn điện; bếp đun phải đảm bảo không khói, không gây ô nhiễm môi trường; khi nghỉ kinh doanh mọi bếp đun nấu phải dập tắt lửa hoàn toàn (*), phải ngắt bàn là, bếp điện khỏi nguồn điện...

4. Không treo hàng, bày hàng vào hành lang an toàn, hệ thống dây điện, thiết bị điện, đường dẫn lửa (dưới đất, trên không), lấn chiếm đường đi lại, đường thoát nạn, cửa ra vào, cửa thoát nạn.

5. Phải chấp hành các quy định an toàn về điện, chỉ được sử dụng các thiết

bị, vật liệu điện được tổ chức quản lý chợ cho phép và/hoặc đã ghi trong hợp đồng...; nghiêm cấm sử dụng thiết bị, vật liệu điện tự tạo (như dùng giấy bạc hoặc dây kim loại khác không phù hợp để thay thế cầu chì bị đứt, áp tô mát bị hỏng...) hoặc tự ý sửa chữa, mắc thêm dây điện, ổ cắm, công tắc (lắp bảng điện), các thiết bị tiêu thụ điện... ngoài thiết kế có sẵn; cấm sử dụng điện để đun nấu...; không được tự ý đưa các nguồn điện khác và thiết bị phát điện vào sử dụng trong phạm vi chợ. Trường hợp hộ kinh doanh có nhu cầu sử dụng điện cho máy chuyên dùng hay sử dụng tăng công suất đã quy định trong hợp đồng phải đăng ký và được phép của tổ chức quản lý chợ mới được sử dụng. Thực hiện tự kiểm tra an toàn điện ở điểm kinh doanh; không sử dụng thiết bị, vật liệu điện hư hỏng, không bảo đảm an toàn. Khi mất điện hoặc nghỉ bán hàng, phải ngắt tất cả các thiết bị tiêu thụ điện (ngắt cầu giao, công tắc điện...) ở điểm kinh doanh ra khỏi nguồn điện, phải bảo đảm thực sự an toàn trước khi ra về.

6. Mỗi hộ kinh doanh thường xuyên, cố định trong chợ phải tự trang bị từ 1 đến 2 bình cứu hỏa đúng tiêu chuẩn cho phép để bảo đảm chữa cháy tại chỗ kịp thời; khi hết hạn sử dụng hoặc không còn tác dụng chữa cháy phải thay bình cứu hỏa mới.

7. Các phương tiện, biển báo cháy nổ, thoát hiểm, cảnh báo, đề phòng nguy hiểm... phải được giữ gìn và bảo quản, không được làm hư hại, không được tự ý tháo dỡ, di chuyển, sử dụng vào mục đích khác; không để hàng hóa, vật cản che lấp thiết bị, dụng cụ chữa cháy...

8. Bộ phận phụ trách về phòng chống hỏa hoạn, thiên tai của chợ có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các hộ kinh doanh thực hiện tốt các quy định về phòng chống hỏa hoạn thiên tai. Khi có sự cố xảy ra phải chủ động xử lý, cử người báo ngay cho lãnh đạo tổ chức Quản lý chợ, Công an PCCC và cơ quan phòng chống thiên tai địa phương, đồng thời tổ chức huy động mọi người cùng tham gia cứu chữa, hạn chế tối đa mọi thiệt hại do cháy nổ, thiên tai gây ra.

9. Thương nhân, cán bộ, nhân viên quản lý chợ phải thường xuyên kiểm tra, xem xét tình trạng an toàn PCCC tại điểm đang kinh doanh, nơi đang làm việc. Nếu có biểu hiện bất thường phải báo ngay cho người có trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ để kịp thời xử lý. Khi có sự cố cháy nổ xảy ra, phải bình tĩnh (trì) hô báo động và tìm cách báo ngay với người có trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ hoặc Công an PCCC theo số điện thoại 114, đồng thời mọi người phải chủ động sử dụng các phương tiện cứu hỏa tích cực dập tắt, khắc phục cháy nổ, nhanh chóng sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực bị cháy nổ. Nếu để xảy ra cháy nổ, gây thiệt hại về người và tài sản do không thực hiện quy định về PCCC, phòng chống thiên tai... thì đối tượng vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 7. Quy định về đảm bảo an ninh, trật tự tại chợ

1. Mọi người phải bảo vệ, giữ gìn trật tự - an toàn xã hội, an ninh chính trị trong phạm vi chợ. Cấm mọi hành vi gây rối trật tự trị an trong phạm vi chợ.

1.1. Không được tổ chức và tham gia: cờ bạc, đề, hụi, cá cược, huy động vốn để lừa đảo bán hàng, trộm cắp; bói toán mê tín dị đoan dưới bất cứ hình thức nào;

không kinh doanh, phổ biến các loại văn hóa phẩm phản động, đồi trụy.

1.2. Không phao tin và nghe đồn nhảm dưới mọi hình thức; không được tự ý tổ chức các trò chơi không lành mạnh; không uống rượu, bia say, gây gỗ đánh nhau hay có hành vi, cử chỉ thô bạo làm mất an ninh, trật tự trong phạm vi chợ. Trường hợp gây tranh chấp không tự hòa giải được phải báo ngay cho người có trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ giải quyết.

2. Mọi người có ý thức bảo vệ tài sản công; tự bảo quản tiền, hàng, tài sản riêng của mình; cảnh giác đề phòng mất cắp, có trách nhiệm tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội (tiêm chích, hút hít sử dụng ma túy...) trong phạm vi chợ; có trách nhiệm phát hiện và báo cáo cho tổ chức quản lý chợ về các hành vi vi phạm Nội quy chợ và các quy định của pháp luật trong phạm vi chợ...

3. Hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong chợ không được để gây ra tiếng ồn quá mức cho phép ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và hoạt động chung của chợ. Không được dùng phương tiện loa, máy phóng thanh để quảng cáo hàng hóa, dịch vụ. Không mở loa đài to gây mất trật tự...

4. Mọi người ra vào chợ phải theo đúng cửa và trong thời gian quy định; phải dừng, đậu, gửi xe đạp, xe máy và các phương tiện chuyên chở, đi lại khác đúng nơi quy định^(*).

5. Các lực lượng vào làm dịch vụ trong chợ phải được phép và tuân thủ theo quy định của tổ chức quản lý chợ.

6. Không được mang vác hàng hóa cồng kềnh đi lại làm ảnh hưởng đến hoạt động chung trong phạm vi chợ. Không tự ý họp chợ ngay ngoài phạm vi chợ và trước cổng, trên trục đường ra vào chợ làm ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến hoạt động trong phạm vi chợ.

7. Đối với các phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hóa khi ra vào chợ, xếp dỡ (lên xuống) hàng trong chợ đều phải tuân theo sự hướng dẫn, sắp xếp và theo quy định của tổ chức quản lý chợ.

8. Trong thời gian chợ hoạt động, các chủ hộ kinh doanh tự bảo vệ hàng hóa, đồ dùng... của mình. Hàng hóa, đồ dùng... gửi qua đêm phải ký hợp đồng với tổ chức quản lý chợ.

9. Lực lượng bảo vệ chợ trong ca trực có trách nhiệm bảo đảm an toàn hàng hóa gửi lại chợ như đã nhận bàn giao với thương nhân và hợp đồng đã ký.

Điều 8. Quy định về đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

1. Mọi người hoạt động, đi lại trong phạm vi chợ phải giữ gìn vệ sinh chung, không phóng uế, vứt (xả) rác, đổ nước, chất thải, xác động vật chết, hàng hóa kém phẩm chất, thức ăn ôi thiu bừa bãi trong phạm vi chợ.

2. Không đưa đồ vật bẩn, động vật vào trong nhà lồng chợ, trừ những loại nhốt trong lồng để kinh doanh. Không chứa chấp, lưu giữ trong phạm vi chợ những đồ vật gây ô nhiễm, mất vệ sinh, là mầm bệnh...

3. Từng điểm kinh doanh (hay khu vực tổ ngành hàng) phải tự trang bị dụng

cụ đựng rác riêng; hàng ngày trước khi nghỉ bán hàng hay dọn hàng về phải quét dọn sạch sẽ điểm kinh doanh; việc đổ rác, chất thải, đi vệ sinh cá nhân (đại tiểu tiện) phải đúng nơi quy định

4. Tham gia tổng vệ sinh chung theo lịch do tổ chức quản lý chợ quy định^(*).

5. Các điểm kinh doanh hàng thực phẩm, ăn uống phải bảo đảm luôn sạch sẽ, thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về kiểm dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm: phải có thiết bị, tủ kính che đậy thức ăn, thiết bị chuyên dùng để bảo quản thức ăn và dụng cụ đựng rác, chất thải có nắp đậy kín; phải đổ rác, chất thải hàng ngày; dùng nước sạch để đun nấu, ngâm rửa thực phẩm và đồ dùng; dụng cụ phải sạch sẽ và thường xuyên làm vệ sinh; dùng bao gói sạch để gói, đựng hàng cho khách; làm vệ sinh sạch sẽ nơi bày hàng trước và sau bán hàng...

6. Nghiêm cấm người kinh doanh (kể cả người giúp việc) hoạt động kinh doanh khi tự phát hiện hoặc bị phát hiện đang bị mắc các bệnh truyền nhiễm theo quy định của ngành y tế.

Điều 9. Yêu cầu về xây dựng chợ văn minh thương mại, quy tắc ứng xử

1. Duy trì và phát huy truyền thống dân tộc, thực hiện văn minh thương mại; ăn mặc gọn gàng, lịch sự; lịch thiệp, hòa nhã trong giao tiếp, ứng xử với bạn hàng, khách hàng và mọi người.

2. Thực hiện niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ tại địa điểm kinh doanh; bán, thu tiền đúng giá niêm yết. Việc niêm yết giá phải rõ ràng, không gây nhầm lẫn cho khách hàng, phải trung thực trong niêm yết giá.

3. Các dụng cụ đo lường sử dụng tại chợ phải đảm bảo tiêu chuẩn và được kiểm định theo quy định của pháp luật; dụng cụ đo lường phải được đặt tại chỗ bán hàng để người mua hàng có thể dễ dàng theo dõi quá trình cân, tính tiền và nhận hàng. Thực hiện cân, đo, đong, đếm chính xác.

4. Không tự ý sửa chữa, cơi nới, đào bới nền chợ làm thay đổi, biến dạng và làm hư hại cấu trúc công trình, trang thiết bị của chợ. Khi có nhu cầu cải tạo, sửa chữa, thay đổi, lắp đặt mới các trang thiết bị phải được sự đồng ý bằng văn bản của Tổ chức quản lý chợ.

5. Việc thiết kế quầy, sạp, ki ốt, cửa hàng, biển hiệu, quảng cáo... trong phạm vi chợ phải thực hiện theo quy định của tổ chức quản lý chợ và không trái với các quy định của pháp luật.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành phương án, quy định về bố trí, sắp xếp ngành nghề, điểm kinh doanh của Tổ chức quản lý chợ.

7. Thực hiện đoàn kết, tương trợ trong ngành hàng và những hộ kinh doanh lân cận.

Điều 10. Yêu cầu về tổ chức, tham gia các hoạt động văn hóa, xã hội tại chợ

1. Thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định tại chợ, cán bộ, nhân viên quản lý chợ có quyền và nghĩa vụ tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động

văn hóa, xã hội, từ thiện do Nhà nước, địa phương và đơn vị quản lý khai thác chợ tổ chức, phát động trong phạm vi chợ.

2. Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định tại chợ có trách nhiệm tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt do tổ chức quản lý chợ, tổ ngành hàng và các đoàn thể tổ chức trong phạm vi chợ.

3. Những vấn đề cần tham gia, góp ý... mọi người có thể đến gặp trực tiếp người phụ trách tổ chức quản lý chợ vào (buổi...) thứ... hàng tuần hoặc gửi bằng văn bản qua hòm thư góp ý được đặt tại...

4. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm thông tin tới các hộ kinh doanh và mọi người kịp thời biết và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan... (thông qua hệ thống loa truyền thanh của chợ, tổ chức họp phổ biến trực tiếp hoặc gửi văn bản tới tay những người có liên quan).

Điều 11. Quy định về xử lý các hành vi vi phạm tại chợ

1. Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định và người kinh doanh không thường xuyên tại chợ, người đến chợ mua, bán, tham quan, thi hành công vụ... nếu vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ và/hoặc Nội quy chợ, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật (xử lý về hành chính, nếu vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy tố trước pháp luật) hoặc bị xử lý theo quy định của Nội quy chợ.

2. Xử lý vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ

2.1. Đối với các hành vi vi phạm liên quan đến pháp luật Nhà nước, Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm lập biên bản và chuyển giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét xử lý theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp vi phạm gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, của tổ chức quản lý chợ cũng như đến lợi ích của tổ chức, cá nhân khác... thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

3. Xử lý vi phạm Nội quy chợ

3.1. Các đối tượng vi phạm Nội quy chợ, tùy theo tính chất mức độ vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử lý gồm: Phê bình, Cảnh cáo, Tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh (tối đa 03 ngày) áp dụng đối với thương nhân kinh doanh tại chợ.

3.2. Bị Tổ chức quản lý chợ lập biên bản đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính nếu việc xử lý vi phạm Nội quy chợ vượt thẩm quyền của Tổ chức quản lý chợ.

3.3. Không cho vào trong phạm vi chợ (nếu xét thấy có thể gây nguy hiểm đến an ninh, trật tự, an toàn cho người và tài sản... trong phạm vi chợ).

3.4. Không được vào chợ để thực hiện các hoạt động giao nhận hàng hóa, thi hành công vụ hay làm dịch vụ... hoặc phải hoàn toàn tự chịu trách nhiệm nếu không tuân thủ các quy định có liên quan trong Nội quy chợ.

3.5. Ngoài ra, các đối tượng vi phạm còn có thể bị buộc phải thực hiện các biện pháp để khắc phục hậu quả do vi phạm Nội quy chợ gây ra và/hoặc bồi thường thiệt hại phát sinh theo quy định của pháp luật.

4. Thẩm quyền xử lý vi phạm Nội quy chợ

Thủ trưởng tổ chức quản lý chợ được quyền:

4.1. Quyết định việc áp dụng các hình thức và biện pháp xử lý các hành vi vi phạm Nội quy chợ như quy định tại khoản 3 Điều này;

4.2. Quyết định việc có thông báo hay không thông báo công khai, hình thức và phạm vi thông báo việc xử lý vi phạm Nội quy chợ;

4.3. Chỉ đạo việc lập và ký biên bản chuyển giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, xử lý đối hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ và vi phạm Nội quy chợ vượt thẩm quyền của tổ chức quản lý chợ.

Điều 12. Quy định khác

(Do tổ chức quản lý chợ quy định những nội dung riêng cho từng chợ, phù hợp thực tiễn và quy định pháp luật hiện hành)

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Bản Nội quy này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng .. năm

2. Toàn bộ Nội quy này được phổ biến đến mọi đối tượng hoạt động kinh doanh, làm việc thường xuyên, ổn định tại chợ. Bản tóm tắt những điểm chính, cần thiết của Nội quy này được niêm yết công khai, rõ ràng, ở nơi dễ nhìn, dễ quan sát trong phạm vi chợ .

3. Ngoài việc phải nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy chợ và các quy định pháp luật hiện hành, thương nhân, hộ kinh doanh không thường xuyên, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ... còn phải tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ, nhân viên tổ chức quản lý chợ.

Tổ chức quản lý chợ

Thủ trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 02

Hướng dẫn, quy định về việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam

(Kèm theo Quyết định số 22 /2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

1. Trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ, quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ trong quản lý, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ thực hiện theo quy định tại Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ.

2. Tổ chức quản lý chợ phải lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh và thông báo về Ủy ban nhân dân cấp huyện để theo dõi, quản lý.

3. Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Sơ đồ sắp xếp, bố trí khu vực kinh doanh thường xuyên và khu vực kinh doanh không thường xuyên tại chợ.

b) Đối với khu vực kinh doanh thường xuyên: Phân định sơ bộ các nhóm ngành nghề kinh doanh theo từng khu vực; xác định số lượng, diện tích các loại điểm kinh doanh tại chợ.

c) Quy định về thời hạn cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ (*Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ do các bên tự thỏa thuận trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ phải được thể hiện trong hợp đồng ký giữa tổ chức quản lý chợ và thương nhân kinh doanh tại chợ*); quy định giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ; quy định giá dịch vụ trông giữ xe, giá dịch vụ chủ yếu tại chợ.

d) Các biện pháp tổ chức thực hiện phương án bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ; biện pháp xử lý khi sử dụng điểm kinh doanh sai mục đích, coi nói sai thiết kế xây dựng; công tác phòng cháy chữa cháy; vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn vệ sinh thực phẩm trong phạm vi chợ; điều khoản quy định trong trường hợp nhà nước thu hồi, điều chuyển, thanh lý, bị mất, hủy hoại tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

đ) Đối với các chợ đầu tư xây dựng lại, nâng cấp sửa chữa có ảnh hưởng đến bố trí lại các điểm kinh doanh phải có sự thống nhất với các thương nhân hoặc đại diện tổ, ngành hàng tại chợ trong quá trình lập phương án bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

e) Quy định khác phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của chợ (nếu có).

4. Tổ chức quản lý chợ thực hiện cho thuê điểm kinh doanh tại chợ theo quy trình sau:

a) Lập, niêm yết công khai tại chợ và các phương tiện truyền thông về phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền;

b) Tiếp nhận đơn đăng ký của thương nhân. Trường hợp 01 điểm kinh doanh có từ 02 thương nhân đăng ký trở lên thì tổ chức bốc thăm (*Đối với chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trong trường hợp không hoặc chưa thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ*) hoặc đấu thầu (*Đối với chợ được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước*)

c) Ký hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện bố trí, sắp xếp thương nhân sử dụng điểm kinh doanh.

5) Đối với các chợ đầu tư xây dựng mới, xây dựng lại, nâng cấp sửa chữa có ảnh hưởng đến bố trí lại các điểm kinh doanh phải có sự thống nhất với các thương nhân kinh doanh tại chợ trong quá trình lập phương án bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

6. Tổ chức quản lý chợ kiểm tra, giám sát việc sử dụng điểm kinh doanh tại chợ sau khi ký hợp đồng cho thương nhân thuê,

7. Nghiêm cấm việc coi nói sai thiết kế xây dựng, sử dụng sai mục đích, công năng được phê duyệt.